TÀI LIỆU LMS – HỆ ĐIỀU HÀNH

Bài 03

Câu 1: Đâu là phần mềm có thể cài đặt bổ sung vào máy tính chạy hệ điều hành Windows giúp phát hiện và ngăn chặn các mã độc?

A. Windows Defender
B. Bit Locker
C. Windows Security
D. Malwarebytes

Câu 2: Dịch vụ lưu trữ đám mây nào sau đây được cung cấp bởi Google?

A. Dropbox
B. iCloud
C. OneDrive
D. Google Drive

Câu 3: Đâu là nhược điểm của việc lưu trữ dữ liệu trên đám mây? (chọn 2)

A. Không thể truy cập từ nhiều thiết bị
B. Dữ liệu có thể bị rò rỉ nếu bảo mật kém
C. Phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ
D. Không thể truy cập từ xa

Câu 4: Khi nào nên sử dụng dịch vụ lưu trữ đám mây thay vì thiết bị lưu trữ vật lý như USB, ổ di động?

A. Khi cần truy cập dữ liệu từ nhiều thiết bị khác nhau qua môi trường mạng
B. Khi cần bảo mật tuyệt đối
C. Khi cần tốc độ đọc/ghi cực nhanh
D. Khi cần lưu trữ dữ liệu lớn nhưng không có kết nối Internet

Câu 5: Đâu là phần mềm diệt Virus được tích hợp sẵn trên Windows?

A. 

B. 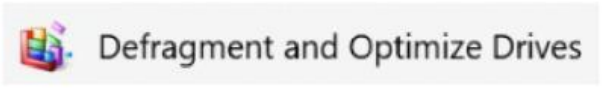

C. 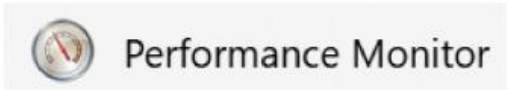

D.

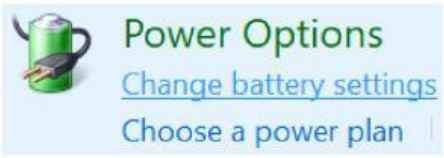

Câu 6: Việc Clone phân vùng dùng các phần mềm chuyên dụng cho phép thực hiện thao tác nào?

A. Sao chép ý nguyên phân vùng bao gồm cả cấu trúc đĩa cứng, hệ thống file và dữ liệu
B. Khôi phục lại phân vùng bao gồm cả cấu trúc đĩa cứng, hệ thống file và dữ liệu
C. Sao chép ý nguyên dữ liệu của hệ điều hành bao gồm các ứng dụng được cài đặt và các thư mục người dùng
D. Dọn dẹp các tệp dữ liệu không cần thiết trong phân vùng chứa hệ điều hành

Câu 7: Đâu là đặc điểm của thiết bị lưu trữ mạng (NAS)? (chọn 2)

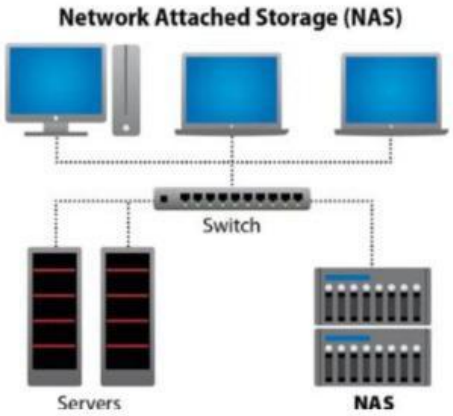

A. Lưu trữ dữ liệu tập trung
B. Cho phép nhiều người dùng truy cập cùng lúc
C. Lưu trữ dữ liệu phân tán trên nhiều máy
D. Thường bảo mật kém

Câu 8: Tùy chọn được khoanh đỏ trong Windows Defender Firewall cho phép hệ điều hành Windows thực hiện thao tác nào?

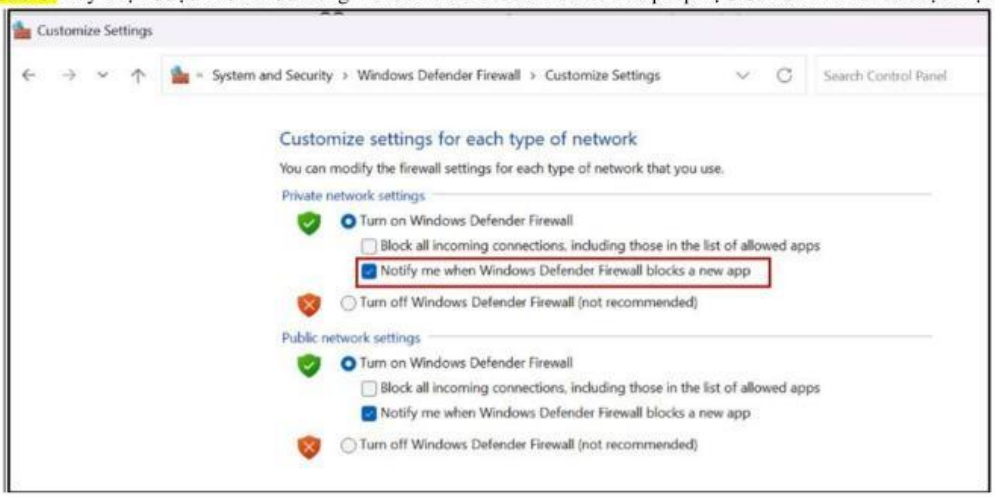

A. Chặn tất cả các kết nối đi từ máy tính đến mạng cụ bộ, kể cả các ứng dụng được cho phép

B. Hiện cảnh báo tới người dùng khi một ứng dụng mới bị chặn

C. Chặn tất cả các kết nối đi từ máy tính đến mạng Internet, kể cả các ứng dụng được cho phép

D. Chặn tất cả các kết nối đến máy tính, kể cả các ứng dụng được cho phép

Câu 9: Dựa trên các lựa chọn như trong hình dưới, nếu người dùng nhấn nút Create sẽ tạo điểm khôi phục cho phân vùng nào trên máy tính?

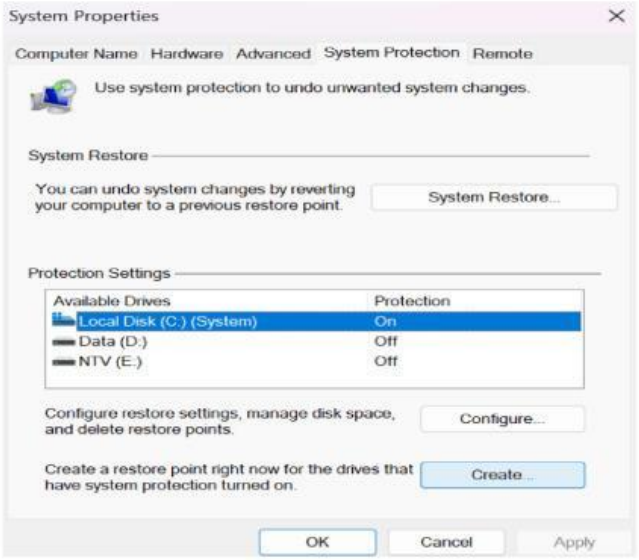

A. Ổ D

B. Ổ E

C. Ổ C

D. Tất cả các phân vùng

Câu 10: Nội dung cảnh báo màu vàng trong hình dưới đây thông báo cho người dùng biết thông tin gì?

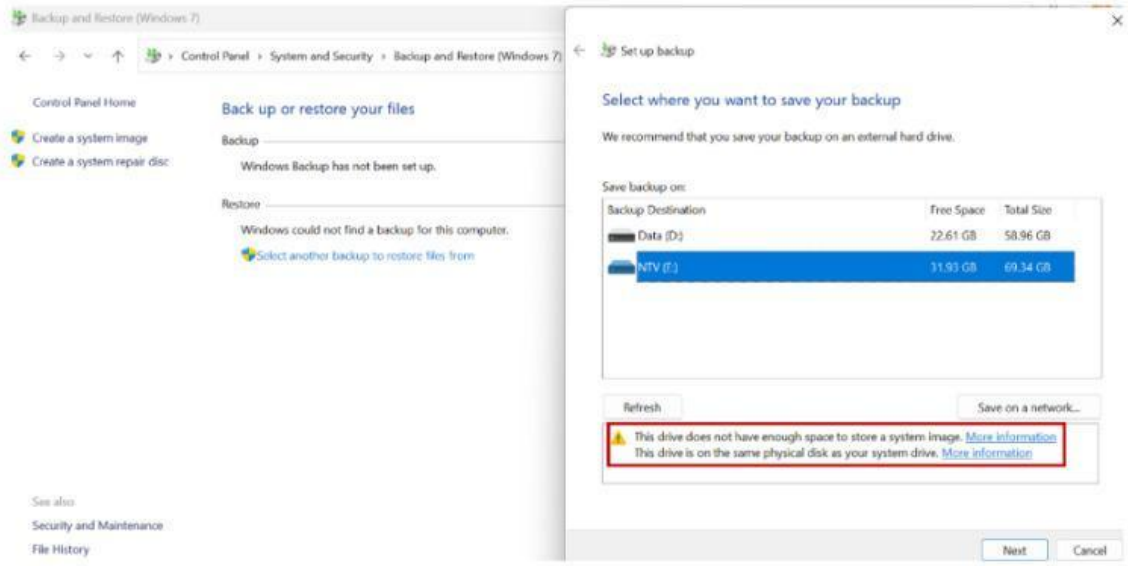

A. Phân vùng được chọn để Restore dữ liệu hệ điều hành không chứa file đã Backup

B. Phân vùng được chọn để Backup dữ liệu hệ điều hành không có đủ không gian còn trống

C. Quá trình Backup hệ điều hành bị không thành công

D. Phân vùng được chọn để Backup dữ liệu hệ điều hành không chứa ổ C

Câu 11: Chức năng Dynamic Lock cho phép bảo vệ tài khoản người dùng bằng cách:

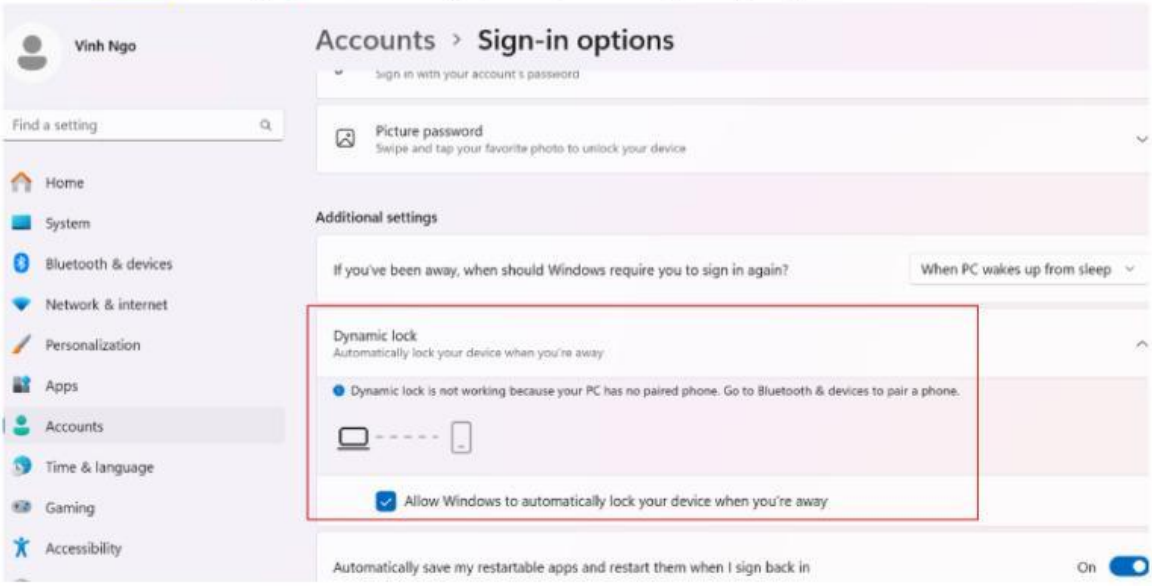

A. Tự động tắt máy tính khi người dùng rời khỏi máy và đi ra xa thông qua kết nối Bluetooth với điện thoại

B. Tự động tìm vị trí người dùng khi họ ở gần thông qua kết nối Bluetooth với điện thoại

C. Tự động tìm kiếm điện thoại của người dùng thông qua kết nối Bluetooth với điện thoại

D. Tự động khóa máy tính khi người dùng rời khỏi máy và đi ra xa thông qua kết nối Bluetooth với điện thoại

Câu 12: System Restore có chức năng gì? (chọn 2)

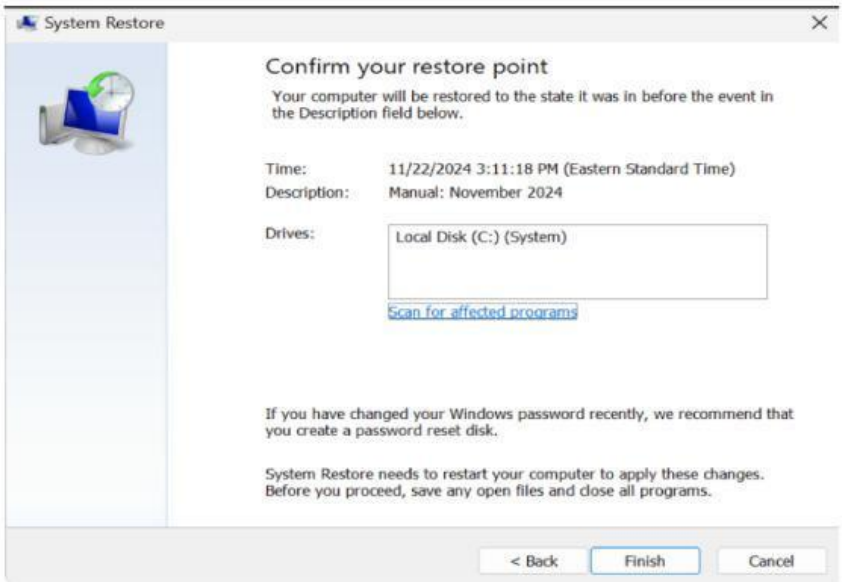

A. Khôi phục hệ thống về trạng thái trước đó

B. Dọn dẹp rác rưởi cho máy tính cài Windows

C. Sao lưu toàn bộ dữ liệu đến vị trí an toàn

D. Tạo điểm khôi phục tự động

Câu 13: Chức năng nào của Windows Security cho phép ngăn chặn các ứng dụng, tệp và trang web có nội dung có thể chứa mã độc khi được tải xuống?

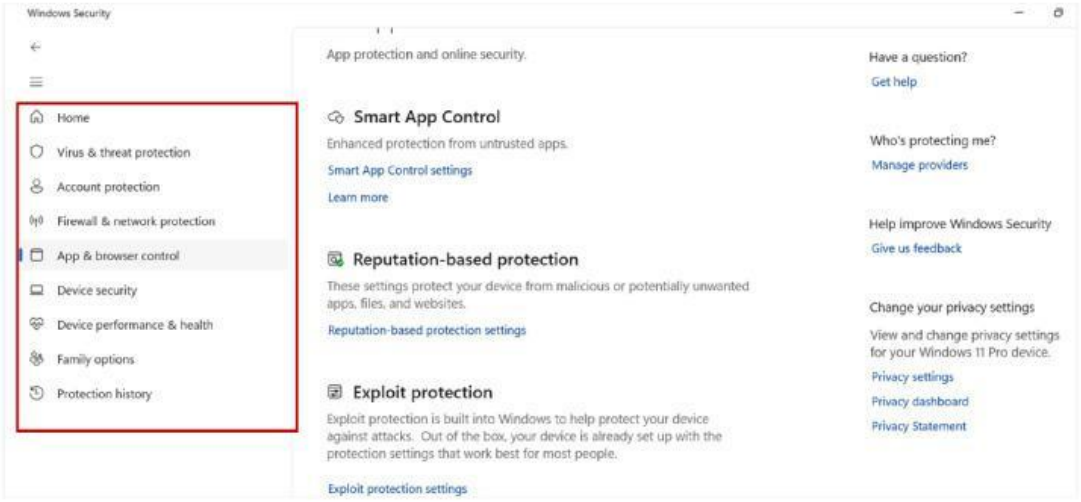

A. Firewall & Network Protection

B. Virus & Threat Protection

C. Account Protection

D. App & Browser Control

Câu 14: File History trong Windows là công cụ có tính năng nào dưới đây

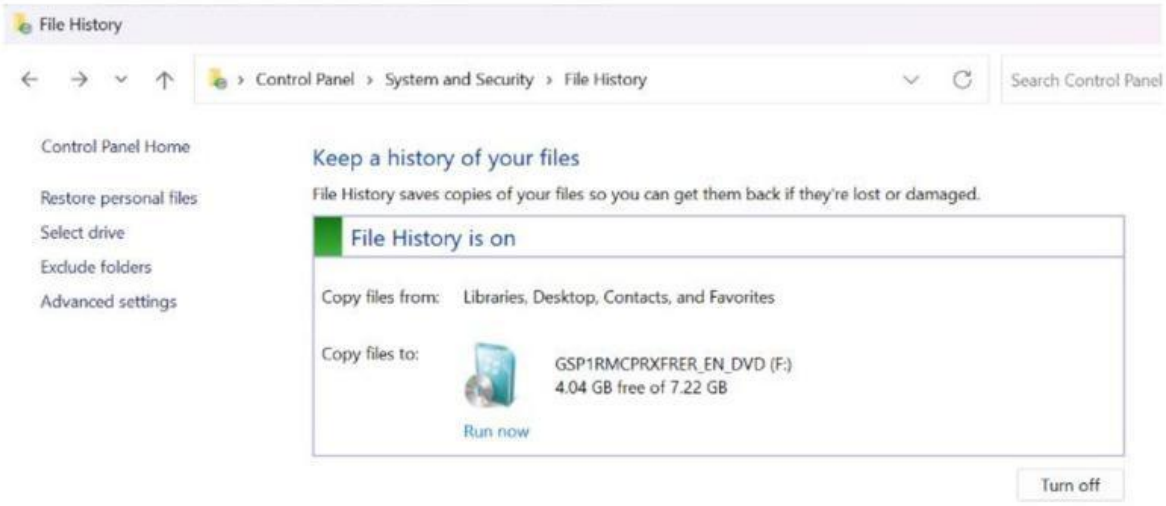

A. Cho phép tự động sao lưu dữ liệu của hệ điều hành cụ thể đến phân vùng trên cùng ổ cứng không chứa hệ điều hành Windows

B. Cho phép tự động sao lưu một số dữ liệu cụ thể đến phân vùng trên cùng ổ cứng mà không chứa hệ điều hành Windows

C. Cho phép tự động phục hồi một số dữ liệu cụ thể từ ổ đĩa ngoài máy tính

D. Cho phép tự động sao lưu một số dữ liệu cụ thể đến ổ đĩa ngoài máy tính

Câu 15: Người dùng cần nhấn vào chức năng nào trong cửa sổ System Protection dưới đây để bắt đầu khôi phục hệ thống từ một thời điểm nhất định đã tạo trước đó?

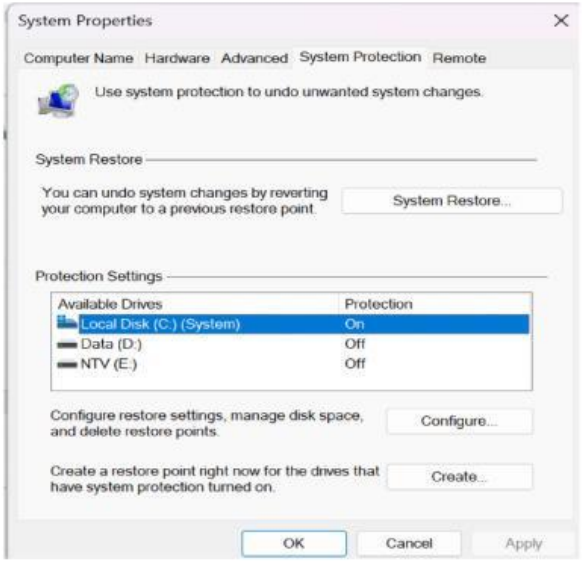

A. OK

B. Create

C. Configure

D. System Restore

Câu 16: Dựa trên các thông tin về quá trình Backup hệ điều hành như dưới đây, hãy cho biết thông tin cảnh báo màu vàng (vùng khoanh đỏ) có ý nghĩa gì?

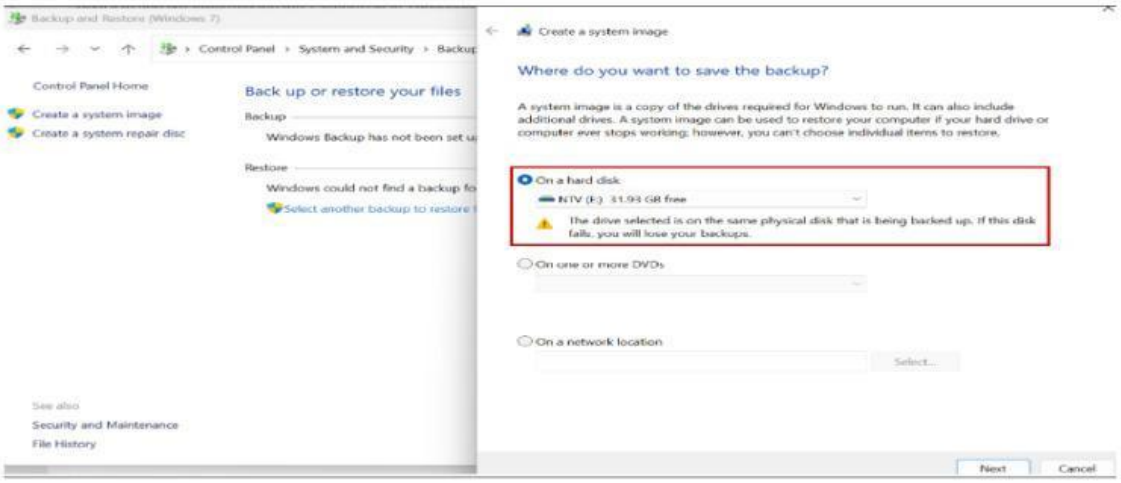

A. Phân vùng được chọn không đủ chỗ trống

B. Vị trí file Backup không cùng nằm trên cùng ổ cứng chứa hệ điều hành đang Backup

C. Không thể Backup hệ điều hành đang bị lỗi vì có thể gây hỏng ổ cứng

D. Phân vùng Backup nằm trên cùng ổ cứng với phân vùng chứa hệ điều hành đang Backup

Câu 17: Cho các chức năng Clone của công cụ AOMEI Backupper như dưới đây. Hãy kéo các chức năng vào ô tương ứng với mô tả của chúng:

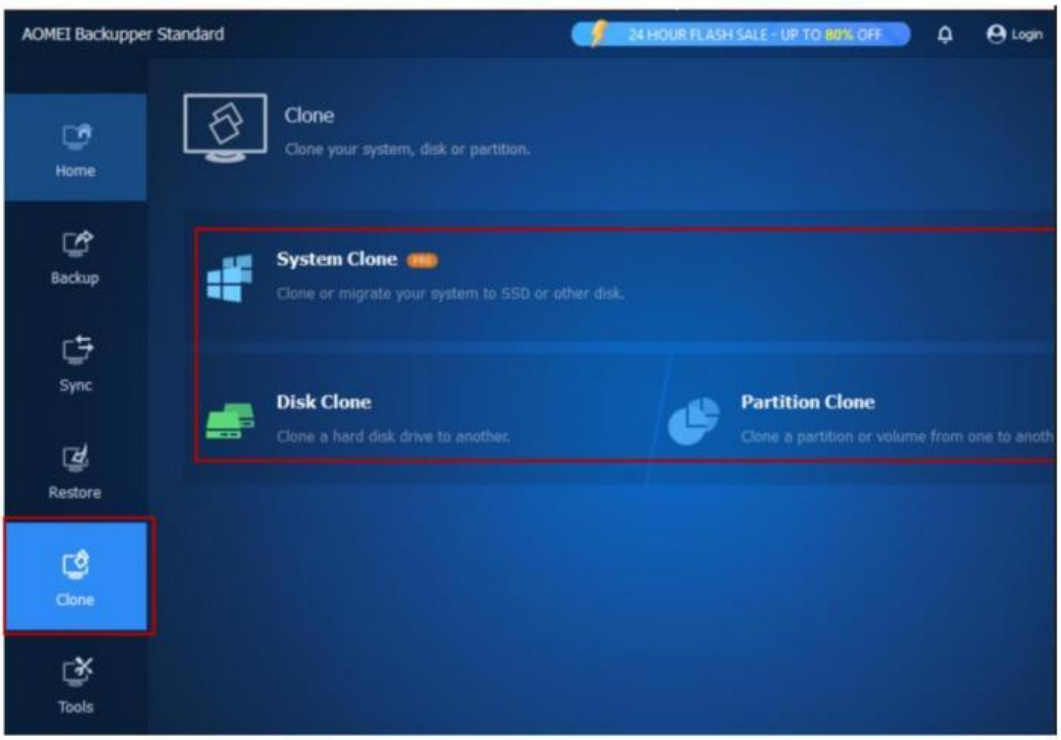

Sao chép hệ điều hành sang một ổ đĩa mới	
Sao chép toàn bộ một phân vùng sang một phân vùng mới	
Sao chép toàn bộ ổ đĩa sang một ổ đĩa mới	

Câu 18: Kéo các tùy chọn quét Virus trong Windows Security tương ứng với mô tả của chúng:

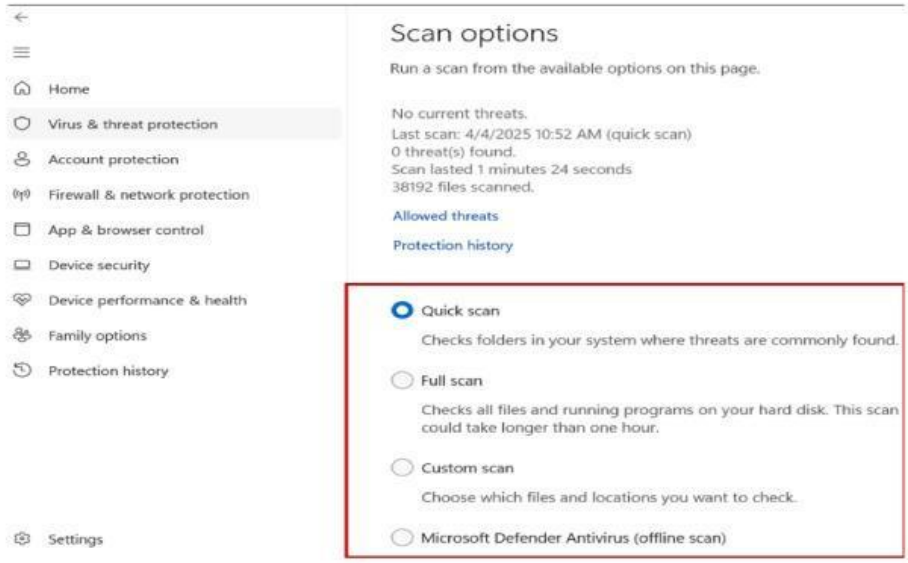

Custom scan Full scan Quick scan Microsoft Defender Antivirus (offline)

Quét offline bằng Microsoft Defender Antivirus	
Chọn các file và vị trí muốn quét	
Quét toàn bộ các file và chương trình trên đĩa cứng	
Quét các thư mục thường hay chứa các mối đe dọa	

Câu 19: Kéo các chức năng sau đây trong Windows Security vào ô tương ứng với mô tả của chúng:

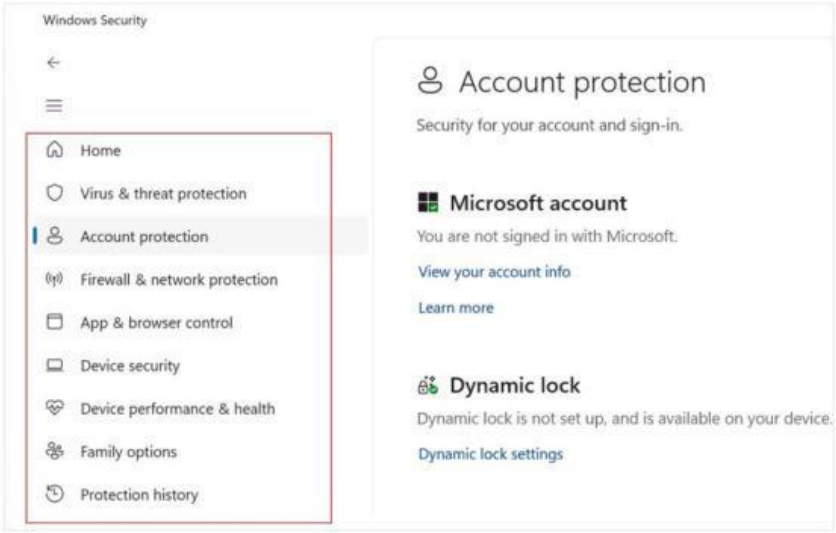

App & browser control Virus & threat protection Account protection Device Security

Cung cấp các giải pháp bảo vệ tài khoản người dùng (vân tay, nhận diện khuôn mặt, ...)	
Ngăn chặn các ứng dụng và trang web, tệp được tải xuống từ mạng có chứa mã độc	
Quét virus và phát hiện các mối đe dọa	
Cho phép kích hoạt các tính năng bảo mật trên thiết bị	

Câu 20: Cho các chức năng của công cụ AOMEI Partition như hình dưới. Kéo các chức năng vào ô tương ứng với mô tả:

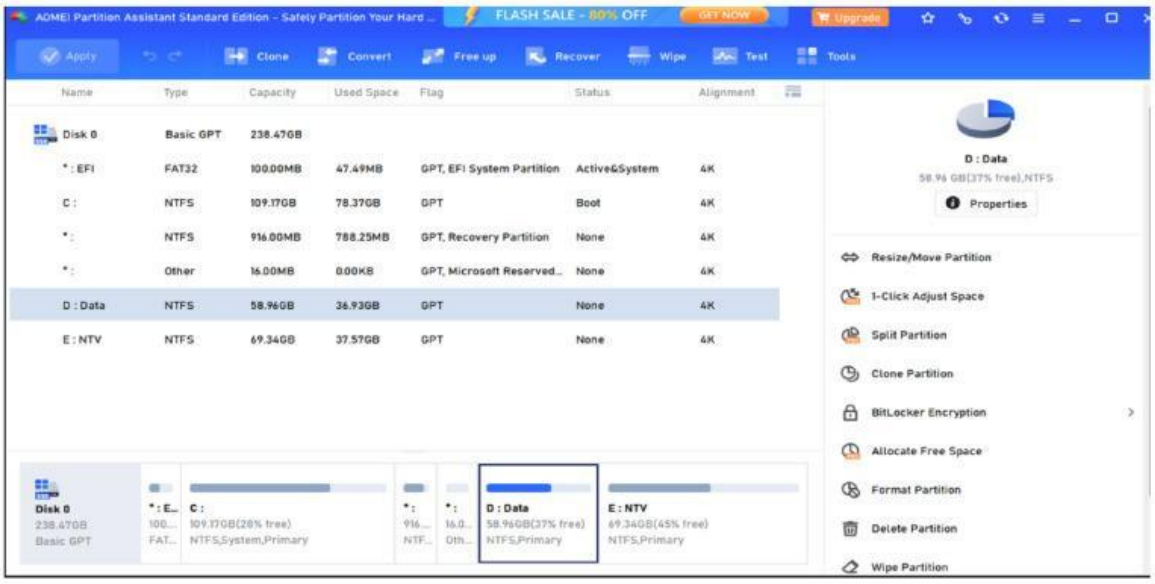

Resize/Move Partition Split Partition Format Partition

Delete Partition Wipe Partition

Xóa phân vùng	
Xóa bỏ vĩnh viễn dữ liệu trên phân vùng (khó cứu hộ dữ liệu nếu cần)	

Chia ổ hoặc tách thành các phân vùng con	
Thay đổi kích thước phân vùng	
Định dạng lại phân vùng (có thể cứu hộ dữ liệu nếu cần)	

Câu 21: Kéo tên các chức năng sau trong Account Protection vào ô tương ứng với mô tả của chúng:

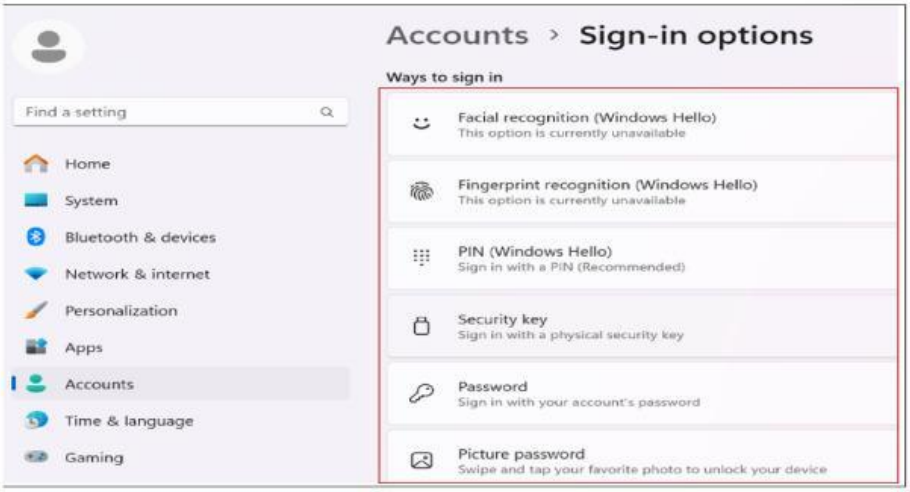

Password PIN Picture password Fingerprint recognition Security key Facial recognition

Cho phép đăng nhập hệ thống qua mã định danh cá nhân (PIN) thay cho mật khẩu	
Cho phép đăng nhập hệ thống qua một thiết bị USB chứa khóa bảo mật	
Cho phép đăng nhập hệ thống qua nhận diện khuôn mặt	
Vuốt ảnh yêu thích để mở khóa thiết bị	
Cho phép đăng nhập hệ thống qua tài khoản (của Microsoft hoặc cá nhân)	
Cho phép đăng nhập hệ thống qua nhận dạng vân tay	

Câu 22: Dựa trên các tính năng được chọn dưới đây trong App & browser control, hãy kéo các mô tả vào cột phù hợp:

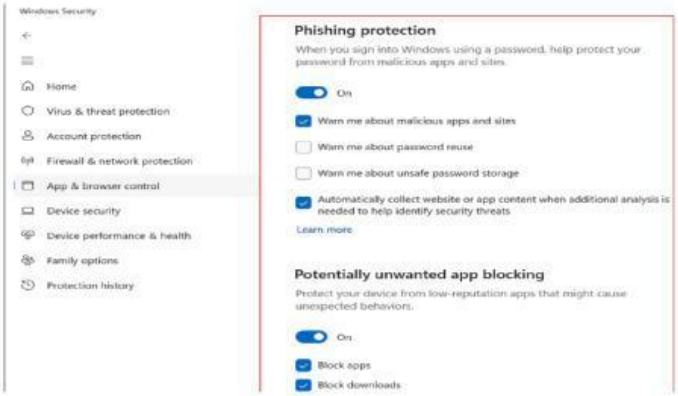

Tự động thu thập các trạng web và nội dung độc hai cần thiết để phân tích khi cần xác định các mối đe dọa

Cảnh báo khi phát hiện các ứng dụng và trang web chứa mã độc

Cảnh báo khi người dùng lưu một mật khẩu không an toàn

Cảnh báo khi người dùng sử dụng lại mật khẩu cũ

Chặn các ứng dụng và các tệp tải xuống có nguy cơ chứa mã độc

1) Máy tính sẽ KHÔNG cảnh báo, chặn hoặc thực hiện hành động:	2) Máy tính sẽ cảnh báo, chặn hoặc thực hiện hành động:

Câu 23: Kéo các nguyên nhân có thể sau đây vào ô tương ứng với các sự cố của máy tính:

Hệ điều hành lỗi hoặc ổ cứng hỏng

Lỗi bộ nhớ hoặc các phần cứng khác

Lỗi driver thiết bị

Bị virus hoặc chạy quá nhiều chương trình

Không khởi động được hệ điều hành	
Máy tính không nhận thiết bị (VD Webcam)	
Lỗi màn hình xanh (BSOD)	

Máy chạy chậm	

Câu 24: Kéo các đặc điểm sau vào ô tương ứng với thiết bị lưu trữ phù hợp:

Dung lượng lớn, dễ di động nhưng dễ hỏng do va đập Tính di động tốt nhưng dung lượng nhỏ

Tốc độ nhanh nhưng không di động Dung lượng nhỏ nếu miễn phí và phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ

Lưu trữ trong USB	
Lưu trữ trên OneDrive	
Lưu trữ trong ổ cứng di động	
Lưu trữ trên ổ đĩa trong SSD của máy tính	

Câu 25: Kéo các công cụ dưới đây vào ô tương ứng với chức năng mà chúng có thể thực hiện:

File History Data Recovery trong Hiren's Boot AOMEI Partition Clone trong AOMEI Backupper

Sao lưu toàn bộ dữ liệu và định dạng trên đĩa cứng sang một ổ cứng mới	
Định dạng đĩa cứng và điều chỉnh kích thước phân vùng	
Tự động sao lưu dữ liệu từ thư mục Desktop và Libraries trong Windows ra ổ đĩa ngoài	
Cứu hộ dữ liệu	

Câu 26: Kéo các công cụ sau đây tương ứng với chức năng mà chúng có thể thực hiện trên hệ điều hành Windows:

Malwarebytes Kaspersky Antivirus Autoruns Windows Defender

Giúp người dùng kiểm tra các ứng dụng, tệp, driver và malware không rõ nguồn gốc hoặc chưa được xác thực	
Quét Virus và phát hiện mã độc ở mức độ cơ bản	

Hỗ trợ phát hiện Virus nhưng tập trung hơn vào việc phát hiện các mối đe dọa, chặn các trang web độc hại và các tấn công từ bên ngoài.	
Chuyên dụng cho việc quét Virus mạnh mẽ và phát hiện mã độc	

Câu 27: Kéo các chức năng có thể vào ô tương ứng mà công cụ Hirens' Boot có hỗ trợ hoặc không?

Chia ổ Kiểm tra và sửa lỗi hệ thống tệp tin Hỗ trợ tường lửa

Backup và Restore hệ thống Kiểm tra và sửa lỗi hệ thống tệp tin Cứu hộ dữ liệu

Quét Virus Ngăn chặn mã độc tấn công vào hệ thống theo thời gian thực

Đặt lại mật khẩu cho người dùng (nếu quên)

Các chức năng **có** trong Hiren's Boot:	Các chức năng **không có** trong Hiren's Boot:

Câu 28: Kéo các công cụ sau đây vào ô tương ứng với chức năng của chúng trên Windows:

Defragment and Optimize Drivers Disk Clean Backup System Restore

Khôi phục hệ thống khi gặp lỗi	
Dọn dẹp rác không cần thiết trong hệ thống	

Sao lưu dữ liệu	
Chống phân mảnh đĩa cứng	

Câu 29: Kéo các mô tả sau vào cột tương ứng với nhóm mã độc (Malware):

Có thể làm chậm máy hoặc vô hiệu hóa các phần mềm

Đánh cắp dữ liệu người dùng nhằm lừa đảo hoặc tống tiền

Có thể sao chép chính nó vào các file hoặc chương trình khác

Thường được kích hoạt khi người dùng mở file hoặc khởi chạy chương trình chúng đính kèm

Chiếm quyền điều khiển máy tính từ xa nhằm thực hiện hành vi phạm tội

1) Các mã độc không phải Virus:	2) Các mã độc thuộc loại Virus:

Câu 30: Kéo các công cụ trên Windows dưới đây vào nhóm tương ứng với chức năng của chúng:

Defragment and Optimize Drives Backup and Restore (Windows 7)

Windows Defender Windows Security Firewall Disk Clean

1) Các công cụ bảo trì hệ thống:	2) Các công cụ bảo mật hệ thống: